

Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Hà, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn T, năm sinh: 1991.

Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Chị Phàn Thị Đ, năm sinh: 1995.

Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn T và chị Phàn Thị Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn T và chị Phàn Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trương Thành D, sinh ngày 21/11/2011; Chị Phàn Thị Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trương Ngọc A2, sinh ngày 28/01/2014 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh T chị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Trương Văn T chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001374 ngày 22/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Anh Trương Văn T được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh(1)
- VKSND huyện (2);
- CCTHADS huyện (1)
- UBND xã L (1)
- Lưu HSYA-THS-KT- VP.

THẨM PHÁN

Trần Đình Tiến